

Bản án số: **31/2018/HS-PT**
Ngày 23-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Lan

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Ông Nguyễn Đức Đoàn

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên,
Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:

Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/HSPT ngày 12-7-2018 đối với bị cáo Lộc Văn T do có kháng cáo của bị hại là ông Nông Ngọc C và ông Nông Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 30-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái.

- *Bị cáo:* Lộc Văn T, sinh ngày 14-11-1979 tại: Huyện L, Yên Bái; nơi cư trú: Thôn M, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lộc Văn V và bà Hứa Thị T1; vợ: Trần Thị Y; con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31-12-2017, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Quốc B - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nông Ngọc C, sinh năm 1952 và ông Nông Văn Q, sinh năm 1988; đều trú tại: Thôn M, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 30-12-2017, Lộc Văn T cầm theo 1 con dao quắm đi bộ từ nhà ở của mình thuộc Thôn M, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái sang nhà bà La Thị D cùng thôn. T lên hết cầu thang nhà bà D thấy chốt cửa không vào trong nhà được. Lúc này anh Nông Văn Q là con trai bà D nhà ở sát nhà bà D đang cầm xẻng lao động tại nhà thấy vậy hỏi T: “Anh cầm dao lên đây làm gì?”. T trả lời: “Chém nhau thôi”. Sau khi nói xong T đi xuống tiến về phía anh Q, anh Q đi vào nhà. T đi theo dùng dao chém nhiều nhát về phía anh Q. Anh Q dùng cán xẻng đỡ lại và đẩy được T ra ngoài sân. Quá trình du đẩy anh Q cũng gây xây sát nhẹ cho T tại trán và tay phải nhưng do T chém mạnh làm cán xẻng bị gãy. Anh Q quay lưng tìm con dao dùng đào đất để chống trả thì bị T chém 01 nhát vào bả vai trái. T nhặt đoạn cán xẻng bị gãy của anh Q và cầm đi vào trong nhà Q, thấy chị P (vợ Q) đang bế con nhỏ ngồi trên giường, T dùng dao chém một phát trúng đầu chị P rồi bỏ đi ra ngoài. Sau khi tìm được con dao Q quay lại thấy T đi từ trong nhà ra nên sợ hãi chạy xuống nhà ông Nông Ngọc C gần đó để tìm người giúp đỡ. T tiếp tục đuổi theo Q xuống nhà ông C. Gặp ông C, T không nói gì dùng cán xẻng gãy đánh hai phát vào tay trái ông C, dùng dao chém một phát vào bả vai bên phải. Khi ông C tìm được gậy tự vệ thì T bỏ chạy ra ngoài đường gặp ông Trần Thanh Đ đang ngồi trên xe mô tô dừng trước cổng nhà ông C. T dùng đoạn cán xẻng đánh vào tay và vai trái ông Đ rồi dùng dao chém nhiều nhát lên mũ bảo hiểm ông Đ đang đội trên đầu làm ông Đ ngã xuống đường. T bỏ về nhà rồi được đưa đến Công an xã để làm việc. Ông Đ, ông C, chị P được mọi người đưa đến Trạm y tế xã A sơ cứu rồi đưa ngay xuống Trung tâm y tế huyện L điều trị đến ngày 03-01-2018 thì ra viện. Riêng anh Q không nhập viện mà điều trị tại nhà. Những người bị hại đều có đơn yêu cầu xử lý nghiêm hành vi của T theo quy định của pháp luật. Ông C không yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại, ông Đ, anh Q, chị P yêu cầu T phải bồi thường về sức khỏe bị xâm phạm mỗi người 5.000.000đồng.

Tại các bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Yên Bái đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của từng trường hợp cụ thể như sau:

- Đối với ông Trần Thanh Đ, theo kết luận số 19 ngày 06-3-2018 là 03%.
- Đối với chị Phùng Thị P, theo kết luận số 22 ngày 05-3-2018 là 08%.
- Đối với ông Nông Ngọc C, theo kết luận số 23 ngày 05-3-2018 là 04%.
- Đối với anh Nông Văn Q, theo kết luận số 24 ngày 05-3-2018 là 03%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 30-5-2018 của Toà án nhân dân huyện L đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 104, Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lộc Văn T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 31-12-2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 590, 357, 368 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe bị xâm hại giữa bị cáo Lộc Văn T với những người bị hại, cụ thể bị cáo nhất trí bồi thường cho ông Trần Thanh Đ, anh Nông Văn Q, chị Phùng Thị P mỗi người 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, lãi suất chậm thi hành án, án phí, tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 06-6-2018, bị hại Nông Ngọc C kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng hình phạt tù đối với bị cáo Lộc Văn T và yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 06-6-2018, bị hại Nông Văn Q kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng hình phạt tù đối với bị cáo Lộc Văn T.

Tại phiên tòa, các bị hại Nông Ngọc C và Nông Văn Q đều giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo, riêng ông C yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 5.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 30-5-2018 của Tòa án nhân huyện L. Giữ nguyên các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30-12-2017 Lộc Văn T đã có hành vi cố ý gây thương tích, gây thiệt hại về sức khỏe cho ông C, ông Q, ông Đ và chị P. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lộc Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, c khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo Lộc Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm gây tổn hại cho sức khỏe người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

[3] Xét kháng cáo của các bị hại ông Nông Ngọc C và ông Nông Văn Q đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Lộc Văn T. Về nhân thân, bị cáo Lộc Văn T không có tiền án, tiền sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ T chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ nên mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù của các bị hại đối với bị cáo không được chấp nhận, cần giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm.

[4] Đối với kháng cáo của ông Nông Ngọc C về yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe, số tiền là 5.000.000 đồng. Tại Tòa án cấp sơ thẩm, ông C không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét. Ông C có quyền khởi kiện vụ dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe khi có đơn khởi kiện và các chứng cứ, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nông Ngọc C và ông Nông Văn Q, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại ông Nông Ngọc C và anh Nông Văn Q về tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Lộc Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 30-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái như sau:

Tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Lộc Văn T **02 (hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 31-12-2017.

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị hại ông Nông Ngọc C và ông Nông Văn Q, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- PV27 CA tỉnh Yên Bái;
- VKS, CA, TAND, CCTHADS huyện L;
- Trại giam (Bị cáo);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Lan

